HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19 /2024/NQ-HĐND	*Hà Giang, ngày 14 tháng 11 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Quy định về hỗ trợ lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và đi làm việc ngoài tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về Trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Lao động - TBXH - Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định

số 61/2015/NĐ-CP ngày 9 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 25/2021/TT- BTC, ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam;

Xét Tờ trình số 119/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định về hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và đi làm việc ngoài tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-VHXH ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Ban Văn hoá - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng, nguyên tắc áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về hỗ trợ lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và đi làm việc ngoài tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Người lao động là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật, hộ có đất thu hồi theo quy định của Luật Đất đai năm 2024, thân nhân của người có công với cách mạng theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng cư trú tại tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh, gồm:

- Người lao động đi làm việc ở nước ngoài: Là những người lao động đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới giữa tỉnh Hà Giang, Việt Nam với các địa phương phía Trung Quốc và Người lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc theo Thỏa thuận giữa tỉnh Hà Giang với các địa phương phía Hàn Quốc (gọi chung là lao động đi làm việc tại Trung Quốc và Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương).

- Người lao động đi làm việc ngoài tỉnh: Là những người lao động đi làm việc tại các công ty thuộc khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp cao; tại các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các tập đoàn, các tổng công ty, công ty ngoài địa bàn tỉnh Hà Giang.

b) Đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn được tỉnh cho phép đưa lao động Hà Giang đi làm việc tại Trung Quốc và Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương; đưa lao động Hà Giang đi làm việc ngoài tỉnh, gồm:

- Các đơn vị, doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ hoặc cấp giấy phép hoạt động đưa người lao động Hà Giang đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới và đưa người lao động Hà Giang đi làm

việc thời vụ trong lĩnh vực nông nghiệp tại Hàn Quốc theo Thỏa thuận giữa tỉnh Hà Giang với địa phương phía Hàn Quốc.

- Các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có chức năng hoạt động dịch vụ việc làm được tỉnh thành lập hoặc cấp giấy phép theo quy định tại Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về Trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm đưa người lao động của tỉnh Hà Giang đi làm việc tại các công ty thuộc khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp cao; tại các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các tập đoàn, các tổng công ty ngoài địa bàn tỉnh Hà Giang.

3. Nguyên tắc áp dụng

a) Việc hỗ trợ cho người lao động; đơn vị, doanh nghiệp chỉ áp dụng một lần cho một đối tượng và với một nội dung thụ hưởng.

b) Trường hợp sau khi địa phương ban hành chính sách hỗ trợ mà Trung ương ban hành chính sách hỗ trợ với cùng nội dung và đối tượng hỗ trợ, thì áp dụng chính sách hỗ trợ theo quy định của Trung ương.

Điều 2. Nội dung hỗ trợ

1. Hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài (Hỗ trợ lao động đi làm việc tại Trung Quốc và Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương).

a) Điều kiện hỗ trợ:

Đã có hộ chiếu hoặc giấy thông hành và đã ký kết hợp đồng đi làm việc ở nước ngoài với doanh nghiệp, đơn vị được tỉnh giao nhiệm vụ hoặc cấp giấy phép đưa lao động Hà Giang đi làm việc tại Trung Quốc và Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương.

Người lao động có thời gian làm việc liên tục tại Trung Quốc và Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương với thời hạn từ 3 (ba) tháng trở lên.

b) Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người lao động.

c) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

- Người lao động viết Giấy đề nghị hỗ trợ kinh phí ban đầu để đi làm việc ở nước ngoài có xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn (cấp xã) nơi người lao động cư trú (*mẫu số 01*).

- Bản sao hộ chiếu hoặc giấy thông hành.

- Xác nhận về thời gian làm việc ở nước ngoài đối với người lao động của đơn vị, doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc tại Trung Quốc hoặc tại Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương (*mẫu số 4*).

d) Trình tự thực hiện hỗ trợ:

Người lao động đi làm việc tại Trung Quốc hoặc tại Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương gửi hồ sơ đến Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi người lao động cư trú; Uỷ ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ của Uỷ ban nhân dân cấp xã, tổng hợp thẩm định trình Uỷ ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách các đối tượng đi làm việc ở nước ngoài được hỗ trợ. Trên cơ sở danh sách được phê duyệt, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và trình Uỷ ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định hỗ trợ và chuyển tiền về cho Uỷ ban nhân dân cấp xã để chi hỗ trợ người lao động.

Thời gian giải quyết: Trong 15 ngày làm việc.

2. Hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ngoài tỉnh.

a) Điều kiện được hỗ trợ:

Có xác nhận của doanh nghiệp ngoài tỉnh về thời gian làm việc liên tục của người lao động từ đủ 3 (ba) tháng trở lên.

b) Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người lao động.

c) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

- Người lao động làm Giấy đề nghị hỗ trợ có xác nhận của Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi lao động cư trú *(mẫu số 01)*.

- Giấy xác nhận của doanh nghiệp ngoài tỉnh về thời gian làm việc tại doanh nghiệp từ đủ 3 tháng trở lên *(mẫu số 02)*.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Trình tự thực hiện hỗ trợ:

Người lao động đi làm việc ngoài tỉnh gửi hồ sơ đến Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi người lao động cư trú; Uỷ ban nhân dân cấp xã tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ của người lao động gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ của Uỷ ban nhân dân cấp xã, tổng hợp thẩm định trình Uỷ ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách các đối tượng đi làm việc ngoài tỉnh được hỗ trợ. Trên cơ sở danh sách được phê duyệt, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và trình Uỷ ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định hỗ trợ và chuyển tiền về Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi người lao động cư trú để chi hỗ trợ người lao động.

Thời gian giải quyết: Trong 15 ngày làm việc.

3. Hỗ trợ đơn vị, doanh nghiệp được Uỷ ban nhân dân tỉnh cho phép đưa người lao động Hà Giang đi làm việc tại Trung Quốc và đi làm việc tại Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương.

a) Điều kiện hỗ trợ

Các đơn vị, doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ hoặc cấp giấy phép hoạt động đưa người lao động Hà Giang đi làm việc tại Trung Quốc theo Thỏa thuận quản lý lao động qua biên giới và đưa người lao động Hà Giang đi làm việc thời vụ trong lĩnh vực nông nghiệp tại Hàn Quốc theo Thỏa thuận giữa tỉnh Hà Giang với địa phương phía Hàn Quốc (gọi chung là đơn vị, doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc tại Trung Quốc và Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương).

b) Mức hỗ trợ: 200.000 đồng/người lao động được đưa đi.

c) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

Công văn đề nghị thanh toán kèm theo danh sách người lao động (*danh sách lao động làm việc từ 1 (một) tháng trở lên tại Trung Quốc và Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương có xác nhận của UBND cấp xã nơi người lao động cư trú*).

d) Trình tự thực hiện hỗ trợ:

- Đơn vị, doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc tại Trung Quốc, Hàn Quốc theo theo thỏa thuận địa phương (trừ Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh): Gửi hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình Uỷ ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định hỗ trợ.

- Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh: Gửi hồ sơ đến sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ.

Thời gian giải quyết: Trong 15 ngày làm việc.

4. Hỗ trợ đơn vị, doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép đưa lao động đi làm việc ngoài tỉnh.

a) Điều kiện hỗ trợ.

Các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có chức năng hoạt động dịch vụ việc làm được tỉnh thành lập hoặc cấp giấy phép theo quy định tại Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về Trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm đưa người lao động của tỉnh Hà Giang đi làm việc tại các công ty thuộc khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp cao; tại các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các tập đoàn, các tổng công ty, công ty ngoài địa bàn tỉnh Hà Giang.

b) Mức hỗ trợ: 100.000 đồng/người lao động được đưa đi.

c) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Công văn đề nghị thanh toán kèm theo danh sách người lao động, xác nhận của doanh nghiệp tiếp nhận lao động Hà Giang đến làm việc (*mẫu số 03*).

b) Trình tự thực hiện hỗ trợ:

- Đơn vị, doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ngoài tỉnh (trừ Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh): Gửi hồ sơ đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình Uỷ ban nhân dân cấp huyện xem xét quyết định hỗ trợ.

- Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh: Gửi hồ sơ đến sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ.

Thời gian giải quyết: Trong 15 ngày làm việc.

Điều 3. Nguồn kinh phí

Kinh phí hỗ trợ: Từ nguồn ngân sách địa phương.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang, Khóa XVIII - Kỳ họp thứ 19 (chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: LĐ-TBXH, Tài chính, Công an, Ngoại giao;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XV tỉnh Hà Giang;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- LĐVP Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH

Thào Hồng Sơn

Mẫu số 01
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của HĐND tỉnh Hà Giang Quy định về hỗ trợ người lao động Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngày,..... tháng .....năm .....

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Hỗ trợ.....
theo Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 14/11/2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang

Kính gửi:.....

- Họ và tên:.....; Năm sinh.....; Nam (nữ):.....
- Số Căn cước .....; Ngày cấp.....; Nơi cấp.....
- Nơi đăng ký cư trú:.....
- Nơi ở hiện nay:.....
- Điện thoại liên hệ:.....

Căn cứ Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 14/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về hỗ trợ người lao động tỉnh Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh (Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND)

Tôi đề nghị.....xem xét, hỗ trợ theo quy định tại điểm.....khoản..... Điều..... Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND.

Tổng số tiền đề nghị hỗ trợ là:.....

(*Viết bằng chữ* .....)

Hồ sơ gửi kèm gồm có:.....

.....

.....

.....

Tôi xin cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung đề nghị và hồ sơ kèm theo.

Xác nhận của UBND cấp xã	**Trưởng thôn/bản/tổ**	**Người đề nghị**
(Ký tên, đóng dấu)	(Ký, ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của HĐND tỉnh Hà Giang Quy định về hỗ trợ người lao động Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngày,..... tháng .....năm .....

XÁC NHẬN

Người lao động làm việc tại doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp:.....

.....

- Địa chỉ nơi doanh nghiệp đóng trụ sở:.....

.....

- Điện thoại liên hệ: .....; fax:.....

Xác nhận Ông(Bà).....sinh năm.....

Nơi cư trú trước khi đến làm việc tại doanh nghiệp: thôn/tổ.....,…….

Xã/phường/TT……,huyện/TP……..

Đã làm việc tại doanh nghiệp, từ ngày.....tháng .....năm.....đến ngày…….tháng……..năm……..và hiện tại Ông(Bà)..... đang làm việc tại doanh nghiệp./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của HĐND tỉnh Hà Giang Quy định về hỗ trợ người lao động Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngày,..... tháng .....năm .....

XÁC NHẬN

Đơn vị (tổ chức) .....
đã đưa người lao động Hà Giang đến làm việc tại doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp.....

.....

- Địa chỉ nơi doanh nghiệp đóng trụ sở:.....

.....

- Điện thoại liên hệ: .....; fax:.....

Xác nhận đơn vị (tổ chức):.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại.....; fax.....

Do Ông (bà).....làm đại diện.

Đã tuyển chọn và đưa.....lao động của tỉnh Hà Giang về làm việc tại doanh nghiệp (chi tiết về danh sách lao động có biểu kèm theo)./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 04

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của HĐND tỉnh Hà Giang Quy định về hỗ trợ người lao động Hà Giang đi làm việc ở nước ngoài và làm việc ngoài tỉnh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngày,..... tháng .....năm .....

XÁC NHẬN

Người lao động làm việc tại Trung Quốc/Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương

- Tên doanh nghiệp, đơn vị:.....

.....

- Địa chỉ nơi doanh nghiệp/đơn vị đóng trụ sở:.....

.....

- Điện thoại liên hệ: .....; fax:.....

Xác nhận Ông(Bà).....sinh năm.....

Số Căn cước.....ngày cấp.....

Nơi cư trú trước khi đi làm việc tại Trung Quốc hoặc Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương: thôn/tổ .....Xã/phường/TT.....,huyện/TP.....

Đã làm việc tại Trung Quốc/ Hàn Quốc theo Thỏa thuận địa phương tại địa chỉ.....

.....từ ngày / năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....theo Hợp đồng số ...../HĐ ngày..... tháng ... năm ..... của doanh nghiệp/ đơn vị /.

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP/ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)